

Số: /TB-TTYT

Phù Cát, ngày tháng 10 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản thanh lý là vật tư, vật liệu thu hồi sau khi phá dỡ của các hạng mục đã thanh lý thuộc Trung tâm Y tế huyện Phù Cát

Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 1859/QĐ-SYT ngày 06/5/2023 của Sở Y tế tỉnh Bình Định về việc thanh lý một số tài sản công thuộc Trung tâm Y tế huyện Phù Cát;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng ngày 28/9/2023 về xác định giá trị vật tư, vật liệu thu hồi từ công trình: Đầu tư xây dựng, mở rộng, nâng cấp 05 Trung tâm Y tế tuyến huyện, tỉnh Bình Định; Hạng mục: Trung tâm Y tế huyện Phù Cát.

Trung tâm Y tế huyện Phù Cát thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản thanh lý là vật tư, vật liệu thu hồi sau khi phá dỡ của các hạng mục đã thanh lý thuộc Trung tâm Y tế huyện Phù Cát, với nội dung như sau:

1. Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá

- Tên đơn vị: Trung tâm Y tế huyện Phù Cát.

- Địa chỉ: số 12, đường 3/2, thị trấn Ngô Mây, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

- Số điện thoại: 0256.3750.616

2. Tên tài sản đấu giá

Chi tiết theo phụ lục 01 (đính kèm).

3. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá: 34.961.355 đồng

(Bằng chữ: Ba mươi bốn triệu chín trăm sáu mươi một nghìn ba trăm năm mươi lăm đồng)

4. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Các đơn vị tổ chức đấu giá tài sản đáp ứng đầy đủ tiêu chí theo phụ lục 02 (đính kèm).

5. Hồ sơ đăng ký thực hiện đấu giá

- Đơn đăng ký thực hiện dịch vụ đấu giá.

- Hồ sơ của tổ chức đấu giá có thể hiện đầy đủ các nhóm tiêu chí, tiêu chí thành phần quy định nói trên.

- Tổ chức đấu giá tài sản chịu trách nhiệm đối với thông tin, các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá của mình.

6. Cách thức lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Theo Điều 5 Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

7. Thông báo, hủy bỏ kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Theo Điều 6 Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

8. Các trường hợp người có tài sản đấu giá từ chối đánh giá hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của tổ chức đấu giá tài sản

Theo Điều 7 Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

9. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia thực hiện đấu giá

- Thời gian nộp hồ sơ: **Từ ngày ra thông báo đến 16 giờ 00 phút, ngày 11/10/2023 (trong giờ hành chính).**

- Địa điểm nộp hồ sơ: Bộ phận văn thư thuộc Phòng Tổ chức - Hành chính, Trung tâm Y tế huyện Phù Cát; địa chỉ: số 12, đường 3/2, thị trấn Ngô Mây, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

- Số điện thoại liên hệ: 0256.3750.616.

*** Lưu ý:**

- Ngoài bì thư vui lòng ghi rõ: Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản thanh lý là vật tư, vật liệu thu hồi sau khi phá dỡ của các hạng mục đã thanh lý thuộc Trung tâm Y tế huyện Phù Cát.

- Hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá tài sản được đóng thành quyển, niêm phong, có chữ ký người đại diện và đóng dấu của đơn vị. Những đơn vị không được lựa chọn, Trung tâm Y tế sẽ không hoàn trả hồ sơ.

Trung tâm Y tế huyện Phù Cát thông báo để các tổ chức đấu giá tài sản biết và nộp hồ sơ tham gia đúng thời hạn quy định./.

Nơi nhận:

- Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản;
- Lãnh đạo TTYT;
- Trang TTĐT Trung tâm Y tế;
- Lưu: VT, TCHC, TCKT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Thúc Khả

Phụ lục 01
DANH MỤC TÀI SẢN THANH LÝ

STT	TÊN TÀI SẢN	Đơn vị tính	Số lượng	Giá khởi điểm (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Cửa khung nhôm kính (cửa sổ có khung sắt bảo vệ)				
1.1.	4 cánh: 0,4x70x2,7	bộ	1	200.000	200.000
1.2	2 cánh: 1,2x2,7	bộ	16	200.000	3.200.000
1.3	1 cánh: 0,65x2,7	bộ	6	120.000	720.000
1.4	Cửa sổ ngoài: 1,4x2	bộ	17	200.000	3.400.000
1.5	Cửa sổ trong: 1,2x2,1	bộ	12	100.000	1.200.000
2	Cửa khung gỗ kính (có khung sắt bảo vệ)				
2.1	1 cánh: 0,7x2,1	bộ	19	50.000	950.000
2.2	1 cánh: 0,6x2,7	cánh	4	50.000	200.000
2.3	2 cánh: 1,2x1,4	bộ	19	50.000	950.000
2.4	3 cánh: 1,8x1,4	bộ	12	50.000	600.000
3	Cửa sắt: 3,0x3,0	bộ	1	800.000	800.000
4	Cửa sắt: 2,1x3,0	bộ	2	600.000	1.200.000
5	Xà gỗ gỗ, cầu phong	m ³	1.830	300.000	300.000
6	Lan can cầu thang tay vịn gỗ	m	10	10.000	100.000
7	Sắt ống tròn tận dụng tháo dỡ	m	25	10.000	250.000
8	Ống inox tay vịn hành lang	m	10	20.000	200.000
9	Tôn mái	m ²	671,357	15.000	10.070.355
10	Xà gỗ sắt C12	tấn	1.303	7.000	9.121.000
11	Bồn nước 1500L	cái	3	500.000	1.500.000
Tổng cộng					34.961.355
<i>(Số tiền viết bằng chữ: Ba mươi bốn triệu, chín trăm sáu mươi một nghìn, ba trăm năm mươi lăm đồng)</i>					

Phụ lục 02

TIÊU CHÍ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

TT	Nội dung	Mức tối đa
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11
1.1	<i>Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)</i>	6
1.2	<i>Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện</i>	5
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8
2.1	<i>Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá</i>	4
2.2	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá</i>	4
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5	6
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5	18

2.1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10
2.2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>	12
2.3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	14
2.4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16
2.5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3	5
3.1	<i>Dưới 03 năm</i>	3
3.2	<i>Từ 03 năm đến dưới 05 năm</i>	4
3.3	<i>Từ 05 năm trở lên</i>	5
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3	3
4.1	<i>01 đấu giá viên</i>	1
4.2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>	2
4.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>	3
5	<i>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản)</i> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	4
5.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	2
5.2	<i>Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	3
5.3	<i>Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	4
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4	5
6.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	2
6.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>	3
6.3	<i>Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng</i>	4
6.4	<i>Từ 200 triệu đồng trở lên</i>	5
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	3
7.1	<i>Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)</i>	2
7.2	<i>Từ 03 nhân viên trở lên</i>	3
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	5
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4

3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phân trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5
1	Tổ chức đấu giá tài sản có kinh nghiệm đấu giá lâu năm nhất	4
2	Tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề đã ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá và tổ chức đấu giá thành công tài sản tương tự	1
	Tổng số điểm	100
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện